TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH THỦY** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: /2023/ QĐST - HNGĐ	*Thanh Thủy, ngày 03 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 174/2023/TLST – HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Đ - sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu 1, xã Đ, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Đặng Văn L - sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu 1, xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Đ và anh Đặng Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Đ và anh Đặng Văn L không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Chị Trần Thị Đ và anh Đặng Văn L đều xác nhận không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về công sức đóng góp: Hai bên đã tự nguyện thoả thuận chị Trần Thị Đ có trách nhiệm thanh toán cho anh Đặng Văn L số tiền 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng) theo biên bản tự nguyện phân chia tài sản chung ngày 17/10/2023. Thời hạn thanh toán cuối cùng vào ngày 30/11/2024.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thánh toán số tiền trên, thì phải trả lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy đinh tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí: Chị Trần Thị Đ tự nguyện nhận nộp toàn bộ 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số BLTU/2023/0003666 ngày 19/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy. Hoàn trả lại cho chị Đúng 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chênh lệch tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 – Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 – Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đơng sự*
- *VKS tỉnh + huyện*
- *Chi cục THADS huyện*
- *UBND xã Đ*
- *Lu HSVA.*

Thẩm phán

Đã ký

Lương Viết Tú